

**[TÊN NHÀ ĐẦU TƯ / TỔ
CHỨC KINH TẾ]**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ¹

(Mẫu I.1.8 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 55/2026/TT-BTC)

Kính gửi: **[TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ CÓ THẨM QUYỀN]**

Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư được quy định tại Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư **[SỐ QUYẾT ĐỊNH, NGÀY CẤP, CƠ QUAN CẤP – nếu có]**, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư **[SỐ, NGÀY, CƠ QUAN CẤP – nếu có]**, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số **[SỐ GCNĐKĐT]**, cấp lần đầu ngày **[NGÀY/THÁNG/NĂM]**, cấp thay đổi lần thứ **[X]** ngày **[NGÀY/THÁNG/NĂM]**, do **[CƠ QUAN CẤP]** cấp (nếu có), nay đề nghị điều chỉnh với các nội dung như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên: **[HỌ TÊN]** Giới tính: **[....]**

Ngày sinh: **[....]** Quốc tịch: **[....]**

Mã số định danh cá nhân: **[....]**

Địa chỉ liên hệ: **[....]**

Điện thoại: **[....]** Email: **[....]**

2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức: **[TÊN DOANH NGHIỆP]**

Loại hình tổ chức kinh tế: **[....]**

Địa chỉ trụ sở: **[....]**

Mã số thuế: **[....]**

Điện thoại: **[....]** Email: **[....]** Website (nếu có): **[....]**

Vốn điều lệ: [...] (bằng chữ) đồng và tương đương [...] (bằng chữ) đô la Mỹ (tỷ giá [...] ngày [...] của [...]).

Thông tin về người đại diện theo pháp luật:

Họ tên: [...] Giới tính: [...] Chức danh: [...]

Ngày sinh: [...] Quốc tịch: [...]

Mã số định danh cá nhân: [...]

Địa chỉ liên hệ: [...] Điện thoại: [...] Email: [...]

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH

1. Nội dung điều chỉnh các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có) — áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh làm thay đổi nội dung văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư (khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư 2025):

a) Nội dung điều chỉnh 1: **Gia hạn tiến độ thực hiện dự án / điều chỉnh tiến độ góp vốn, tiến độ xây dựng cơ bản và đưa dự án vào hoạt động**

– Nội dung đã quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/văn bản có giá trị tương đương: **[GHI NGUYÊN VĂN TIẾN ĐỘ ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TRƯỚC ĐÂY]**

– Nay đề nghị sửa thành: **[GHI TIẾN ĐỘ MỚI ĐỀ NGHỊ – nêu rõ mốc thời gian từng giai đoạn]**

– Giải trình lý do, cơ sở đề nghị điều chỉnh: **[NÊU LÝ DO GIA HẠN/ĐIỀU CHỈNH TIẾN ĐỘ – căn cứ thực tế triển khai, nguyên nhân khách quan/chủ quan]**

b) Nội dung điều chỉnh tiếp theo (nếu có, trình bày tương tự nội dung điều chỉnh 1):
[...]

2. Nội dung điều chỉnh dự án đầu tư ghi tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh:

a) Nội dung điều chỉnh 1: **Tiến độ thực hiện dự án đầu tư / thời hạn hoạt động của dự án**

– Nội dung đã quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: **[GHI NGUYÊN VĂN NỘI DUNG TIẾN ĐỘ TẠI GCNĐKĐT HIỆN HÀNH]**

– Nay đăng ký sửa thành: **[GHI TIẾN ĐỘ MỚI ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH – thống nhất với nội dung tại Mục II.1 và với Báo cáo giám sát, đánh giá kèm theo]**

– Lý do điều chỉnh: **[NÊU LÝ DO – thống nhất với giải trình tại Mục II.1]**

b) Nội dung điều chỉnh tiếp theo (nếu có, trình bày tương tự nội dung điều chỉnh 1):
[....]

3. Các văn bản liên quan đến nội dung điều chỉnh (nếu có): **[LIỆT KÊ – ví dụ: Quyết định giao đất/cho thuê đất, biên bản đối chiếu tiến độ, văn bản của cơ quan có thẩm quyền...]**

III. ĐÁNH GIÁ CỤ THỂ CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

*(Chỉ áp dụng đối với dự án thực hiện thủ tục đầu tư đặc biệt theo Điều 47 Nghị định 96/2026/NĐ-CP – **[XÁC ĐỊNH DỰ ÁN CÓ THUỘC DIỆN NÀY HAY KHÔNG; NẾU KHÔNG THUỘC DIỆN, GHI "Không áp dụng" VÀ BỎ MỤC NÀY]***

IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận nhà đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nêu trên; đồng thời chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ liên quan đến việc chấm dứt hoặc chấm dứt một phần hoạt động của dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật khác có liên quan trong trường hợp không thực hiện đúng tiến độ đã điều chỉnh.

V. HỒ SƠ KÈM THEO

[LIỆT KÊ TÀI LIỆU KÈM THEO – chỉ liệt kê tài liệu thực tế có trong hồ sơ, ví dụ: Báo cáo giám sát, đánh giá trước khi điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu số 16 Thông tư 44/2026/TT-BTC); bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; văn bản/quyết định liên quan đến đất đai (nếu điều chỉnh tiến độ sử dụng đất); các văn bản khác có liên quan]

[ĐỊA DANH], ngày tháng năm

.....

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện
dự án**

(Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật
ký,
ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có))

[HỌ TÊN NGƯỜI ĐẠI DIỆN]

¹ Áp dụng cả trong trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

² Mã số định danh cá nhân: đối với nhà đầu tư cá nhân/người đại diện theo pháp luật có quốc tịch Việt Nam, chỉ ghi họ tên, mã định danh cá nhân, địa chỉ liên hệ, điện thoại, email; đối với nhà đầu tư/người đại diện có quốc tịch nước ngoài, ghi thêm ngày sinh, quốc tịch, giới tính và số hộ chiếu.

GHI CHÚ KIỂM SOÁT NỘI BỘ: Văn bản trên được phục dựng theo đúng bố cục và câu chữ của Mẫu I.1.8 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 55/2026/TT-BTC, trên cơ sở đối chiếu nhiều nguồn tham khảo pháp lý (thuvienphapluat.vn, vnlawfirm.vn, studocu.vn, dhtaxlaw.com.vn) do không truy cập được trực tiếp file gốc dạng ảnh/scan trên hệ thống Thư viện pháp luật. Trước khi ký, nộp, đề nghị Luật sư đối chiếu lại nguyên văn Phụ lục I Thông tư 55/2026/TT-BTC (đặc biệt Mục II.2 và Mục IV) để bảo đảm khớp 100% với bản gốc.